

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/KDTM-PT

Ngày: 13-01-2021

"V/v tranh chấp hợp đồng thế chấp"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng và bà Đoàn Thị Hương Nhu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham dự phiên tòa:
Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2020/TLPT-KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng thế chấp; do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 05/2020/QĐXX-PT ngày 01 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 09/2020/QĐ-PT ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 130 PĐ, Phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh P - Cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh H; địa chỉ: Số 181 Nguyễn Lương B, quận Đ1, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần đóng tàu HG

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K1, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Sỹ H1 - Giám đốc; có mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ngân hàng thương mại cổ phần C

Địa chỉ: Số 108, Đ2, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số nhà 89, phố Lê Đại H, thành phố T2, tỉnh Thái Bình; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.2. Công ty cổ phần vận tải biển HP

Địa chỉ: Số 120, Khu 5, thị trấn D, huyện T3, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Song T4; chức vụ: Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Công B - Cán bộ Công ty cổ phần vận tải biển HP; có mặt.

3.3. Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1, tỉnh Hải Dương

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện K1, tỉnh Hải Dương

Người đại diện hợp pháp: Ông Lương Thanh M - Phó Chi cục trưởng; có mặt.

4. Người kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 12/11/2010, Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Đ - Chi nhánh thành phố H và Công ty cổ phần (CTCP) đóng tàu HG ký Hợp đồng tín dụng (hợp đồng nguyên tắc) số H0013/NT. Cùng ngày, hai bên đã ký Hợp đồng vay ngắn hạn số H2436/1, theo đó: Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh thành phố H cho CTCP đóng tàu HG vay số tiền 42.000.000.000 đồng (Bốn mươi hai tỷ đồng) để bổ sung vốn kinh doanh ; lãi suất: 16,8%/năm; thời hạn: 12 tháng từ ngày 12/11/2010 đến ngày 12/11/2011 và được gia hạn đến ngày 12/11/2013.

Hình thức đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

- Tài sản gắn liền với đất là nhà xưởng được xây dựng thuộc sở hữu của CTCP đóng tàu HG tại thôn C, xã K, huyện K1, tỉnh Hải Dương bao gồm: Triền tàu 4200 tấn; U tàu 6.500 DWT; Bến trang trí 6.500 DWT; 01 Cầu trục 200 tấn khẩu độ 42 mét (Cầu trục 200T/42m); 01 Cầu trục 250 tấn khẩu độ 60 mét (Cầu trục 250T/60m). Tài sản trên gắn liền với thửa đất 685+686, tờ bản đồ số 09 tại xã K, huyện K1 với diện tích 20.140 m². Tài sản đảm bảo trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 449/Q06, ký ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H và CTCP đóng tàu HG, được công chứng tại Văn phòng công chứng Th, tỉnh Hải Dương.

- Quyền sử dụng 94,4 m² đất, địa chỉ: Lô 03 khu N2 ngõ 1 đường Nguyễn HT, phường X, quận TH, thành phố Hà Nội . Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền số : BD 661886, số vào sổ cấp giấy chứng nhận : 3772/QĐ-UB do UBND quận TH cấp ngày 10/11/2011 đứng tên ông Hoàng Ngọc Th và bà Phạm Thị L. Tài sản đảm bảo trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 27/12/2011 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với ông Hoàng Ngọc Th , bà Phạm Thị L ,

được công chứng tại Văn phòng Công chứng Ng, số 90A Lý Thường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, ngày 12/11/2010 Ngân hàng TMCP Đ đã giải ngân số tiền 42.000.000.000 đồng cho CTCP đóng tàu HG. Tính đến ngày 21/7/2017, CTCP đóng tàu HG đã trả được tổng số tiền lãi 19.860.705.675 đồng (trong đó: Lãi trong hạn đã trả từ ngày 14/12/2010 đến ngày 28/02/2013 là 18.136.737.779 đồng; lãi quá hạn đã trả được 1.722.967.896 đồng); còn nợ tổng số tiền là 81.909.133.068 đồng, trong đó: nợ gốc 41.999.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 4.552.224.943 đồng, nợ lãi quá hạn 35.357.908.125 đồng.

Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu CTCP đóng tàu HG thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Tiền lãi phát sinh sẽ tiếp tục được tính trên số dư nợ gốc cho đến khi CTCP đóng tàu HG trả xong nợ. Trường hợp CTCP đóng tàu HG không thanh toán số tiền nợ cùng các chi phí phát sinh khác (nếu có), đề nghị Tòa án tuyên phát mại các tài sản thế chấp theo nội dung của Hợp đồng thế chấp số 449/Q06 ngày 18/11/2010 và Hợp đồng thế chấp ngày 27/12/2011.

CTCP đóng tàu HG đồng ý trả nợ tiền gốc, tiền lãi và việc xử lý các tài sản bảo đảm theo yêu cầu của nguyên đơn, trừ tài sản là 02 cầu trục 200T/42m và 250T/60m. Vì quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp, căn cứ tình hình thực tế và khả năng thực hiện, thấy rằng 02 cầu trục khi đó chưa được hình thành, việc hình thành 02 cầu trục này sẽ rất khó khăn. Vì vậy, ngày 25/12/2012 CTCP đóng tàu HG và Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H ký Phụ lục hợp đồng (của Hợp đồng vay H2436/1) với nội dung hai bên thống nhất không đưa 02 cầu trục nêu trên vào tài sản đảm bảo cho khoản vay. Tại thời điểm ký phụ lục, nghĩa vụ thanh toán của CTCP đóng tàu HG với Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H vẫn đang thực hiện, không có gì vướng mắc hay tranh chấp.

Đại diện Ngân hàng TMCP C trình bày:

Ngày 19/11/2010, Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh tỉnh Th cho CTCP vận tải biển HP vay số tiền 13.460.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 02/2010. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 bộ thiết bị chính cầu cổng trục 200T/42m và 02 bộ thiết bị chính cầu 50 tấn được nhập khẩu từ tháng 9/2009, đặt tại CTCP đóng tàu HG. Tài sản trên thuộc sở hữu của CTCP vận tải biển HP và được thế chấp cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số 02/2010/HĐTC ngày 30/3/2010. Hợp đồng thế chấp đã được Phòng công chứng số 1 tỉnh Th công chứng và được đăng ký thế chấp tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản thành phố H. Do CTCP vận tải biển HP vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng TMCP C đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 05/2017/KDTM-ST ngày 04/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã quyết định về nghĩa vụ trả nợ của CTCP vận tải biển HP và quyết định Ngân hàng TMCP C có quyền xử lý tài sản thế chấp đối với 01 bộ thiết bị chính cầu cổng 200T/42m và 02 bộ thiết bị chính cầu 50 tấn theo Hợp đồng thế chấp số 02/2010/HĐTC ngày 30/3/2010. Bản án đã có

hiệu lực pháp luật và được Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1, tỉnh Hải Dương thi hành, xử lý xong tài sản thế chấp và thực hiện việc chi trả số tiền thu được cho Ngân hàng TMCP C theo quy định.

Đại diện CTCP vận tải biển HP trình bày:

CTCP vận tải biển HP không đồng ý quan điểm của Ngân hàng TMCP Đ về việc xử lý tài sản thế chấp là cầu trục 200T/42m và cầu trục 250T/60m. Theo Hợp đồng kinh tế số 09/2010/HĐKT ngày 05/5/2010, CTCP vận tải biển HP bán hai cầu trục này cho CTCP đóng tàu HG với giá 105.216.145.000 đồng. Tuy nhiên, do CTCP đóng tàu HG không có khả năng thanh toán tiền cho CTCP vận tải biển HP nên hợp đồng nêu trên không thực hiện được. CTCP vận tải biển HP xác định 02 bộ cầu trục trên là tài sản của CTCP vận tải biển HP gửi tại CTCP đóng tàu HG. Trong đó, có một bộ thiết bị chính của cầu trục 200T/42m, đã được CTCP vận tải biển HP thế chấp cho Ngân hàng TMCP C và đã bị Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1 cưỡng chế thi hành, theo Bản án số 05/2017/KDTM-ST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1 trình bày:

Căn cứ Quyết định ủy thác thi hành án số 07 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, tỉnh Thái Bình. Ngày 18/01/2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1 đã ban hành Quyết định thi hành án số 278 cho thi hành đối với CTCP vận tải biển HP, tài sản thế chấp gồm 01 bộ thiết bị chính cầu trục 200T/42m và 02 bộ thiết bị chính cầu trục 50 tấn. Thực hiện việc thi hành án, ngày 26/7/2019, tài sản đã được bán đấu giá thành với số tiền thu được là 1.668.000.000 đồng. Đến nay, Chi cục Thi hành án dân sự huyện đã xử lý xong tài sản thế chấp của CTCP vận tải biển HP với Ngân hàng TMCP C gồm 01 bộ thiết bị chính cầu trục 200T/42m và 02 bộ thiết bị chính cầu 50 tấn theo đúng bản án số 05/2017/KDTM-ST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2017/KDTM-ST ngày 24/8/2017, Toà án nhân dân huyện Kim Thành đã quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ. Buộc CTCP đóng tàu HG phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền 82.801.611.818 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 41.999.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày 24/8/2017 là: Lãi trong hạn : 4.552.224.943 đồng, lãi quá hạn : 36.250.386.875 đồng. Và tiếp tục trả lãi phát sinh tính từ ngày 25/8/2017 theo quy định của Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số H 2436/1 ngày 12/11/2010 và các phụ lục hợp đồng điều chỉnh kèm theo.

- Nếu CTCP đóng tàu HG tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 449/Q06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Hà Nội với CTCP đóng tàu HG gồm: Tài sản gắn liền với đất (thửa đất 685+686, tờ bản đồ số 09 tại xã K, huyện K1 với diện tích

20.140 m²) là nhà xưởng được xây dựng thuộc sở hữu của CTCP đóng tàu HG tại thôn C, xã K, huyện K1, tỉnh Hải Dương bao gồm: Triền tàu 4200 tấn; Ụ tàu 6.500 DWT; Bến trang trí 6.500 DWT; 01 Cầu trục 200T/42m; 01 Cầu trục 250T/60m; và Hợp đồng thế chấp ngày 27/12/2011 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với ông Hoàng Ngọc Th, bà Phạm Thị L, bao gồm: Quyền sử dụng 94,4 m² đất, tài sản trên đất tại địa chỉ : Lô 03 khu N2 ngõ 1 đường Nguyễn Hoàng T, phường X, quận TH, thành phố Hà Nội.

Tại bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số: 05/2018/KDTM-PT ngày 18/10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Hủy một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2017/KDTM-ST ngày 24/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Kim Thành về xử lý Hợp đồng thế chấp số 449/Q06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H và CTCP đóng tàu HG. Giao lại hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân huyện Kim Thành giải quyết sơ thẩm lại theo quy định.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 19/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ. Trường hợp CTCP đóng tàu HG không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thanh toán xong khoản nợ theo Hợp đồng vay ngắn hạn số H 2436/1 ngày 12/11/2010, thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ, là tài sản gắn liền với đất (thửa đất 685+686, tờ bản đồ số 09 tại xã K, huyện K1 với diện tích 20.140 m²) là: Nhà xưởng được xây dựng thuộc sở hữu của CTCP đóng tàu HG tại thôn C, xã K, huyện K1, tỉnh Hải Dương, bao gồm: Triền tàu 4200 tấn; Ụ tàu 6.500 DWT; Bến trang trí 6.500 DWT, theo Hợp đồng thế chấp số 449/Q06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với CTCP đóng tàu HG.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc xử lý, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 Cầu trục 200T/40m; 01 Cầu trục 250T/60m theo Hợp đồng thế chấp số 449/Q06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với CTCP đóng tàu HG.

Ngày 26/6/2020 Ngân hàng TMCP Đ kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc được xử lý, phát mại tài sản bảo đảm gồm: 01 Cầu trục 200T/40m; 01 Cầu trục 250T/60m theo Hợp đồng thế chấp số 449/Q06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với CTCP đóng tàu HG.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo và xác định: Hai cầu trục nêu trên là tài sản bảo đảm hình thành trong tương lai nhưng không được hình thành từ nguồn vốn vay của Hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H và CTCP đóng tàu HG. Mặt khác, ngày 25/12/2012 Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H và CTCP đóng tàu HG không ký phụ lục hợp đồng thế chấp mà chỉ ký phụ lục hợp đồng tín dụng. Trước khi

ký phụ lục hợp đồng nêu trên, tại đơn đề nghị của CTCP đóng tàu HG vẫn thể hiện tiếp tục thể chấp hai cầu trục nêu trên. Tại phụ lục hợp đồng ngày 25/12/2012 không thể hiện hai cầu trục nêu trên trong danh sách tài sản bảo đảm là do lỗi đánh máy của nhân viên ngân hàng.

Đại diện bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến như đã nêu. Đại diện bị đơn xác định tại thời điểm CTCP đóng tàu HG và Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H ký phụ lục hợp đồng ngày 25/12/2012, các tài sản đảm bảo còn lại sau khi trừ hai cầu trục nêu trên vẫn đủ giá trị để thanh toán toàn bộ khoản vay của CTCP đóng tàu HG. Đơn đề nghị của CTCP đóng tàu HG gửi Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H trước khi ký phụ lục hợp đồng ngày 25/12/2012 chỉ là đề xuất của công ty, trong quá trình làm việc hai bên đã thống nhất bỏ hai cầu trục ra khỏi tài sản thế chấp. Phụ lục hợp đồng là kết quả làm việc, rà soát của rất nhiều người có trách nhiệm nên không thể nói là lỗi đánh máy được.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 449/Q06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với CTCP đóng tàu HG được ký kết giữa các bên có đủ năng lực chủ thể, hình thức, nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội nên là hợp đồng hợp pháp. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, cầu trục 200T/42m và cầu trục 250T/60m chưa được hình thành (thế chấp tài sản hình thành trong tương lai). Việc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H cho CTCP đóng tàu HG vay vốn là thẩm định trên hồ sơ dự toán, Hợp đồng kinh tế số 09/2010/HĐKT ngày 05/5/2010 giữa CTCP vận tải biển HP và CTCP đóng tàu HG.

[2]. Hai cầu trục nêu trên là tài sản bảo đảm hình thành trong tương lai nhưng không được hình thành từ nguồn vốn vay của Hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H và CTCP đóng tàu HG. CTCP đóng tàu HG và CTCP vận tải biển HP đều xác định do CTCP đóng tàu HG không thanh toán tiền mua hai cầu trục nên các bên đã thống nhất không thực hiện tiếp hợp đồng, hai cầu trục vẫn thuộc quyền sở hữu của CTCP vận tải biển HP. Như vậy, hai cầu trục là tài sản bảo đảm hình thành trong tương lai nhưng thực tế không hình thành được. Ngân hàng TMCP Đ không có tài liệu chứng cứ nào xác định hai cầu trục nêu trên thuộc quyền sở hữu của CTCP đóng tàu HG.

[3]. Ngày 25/12/2012, Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H và CTCP đóng tàu HG ký Phụ lục hợp đồng của Hợp đồng vay H2436/1. Tại điểm 3 Điều 1 của Phụ lục hợp đồng về danh mục tài sản bảo đảm đã không ghi nhận cầu trục 200T/42m và cầu trục 250T/60m là tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của CTCP đóng tàu HG. Ngân hàng TMCP Đ xác định đây là lỗi đánh máy, soát xét văn bản là không có căn cứ chấp nhận. Mặt khác, do bộ thiết bị chính cầu trục 200T/42m thuộc quyền sở hữu của CTCP vận tải biển HP nên CTCP

vận tải biển HP đã thế chấp bộ thiết bị chính cầu trục 200T/42m cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh tỉnh Th để vay vốn theo Hợp đồng thế chấp số: 02/2010/HĐTC ngày 30/3/2010. Việc vay vốn và thế chấp này đã được xem xét giải quyết tại Bản án số 05/2017/KDTM-ST ngày 04/8/2017 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Bản án đã có hiệu lực pháp luật và được Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1, tỉnh Hải Dương tổ chức thi hành xong đối với bộ thiết bị chính cầu trục 200T/42m. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ về việc xử lý, phát mại tài cầu trục 200T/42m và 250T/60m là có căn cứ. Kháng cáo của Ngân hàng TMCP Đ về vấn đề này không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

[5]. Ngân hàng TMCP Đ kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP Đ về việc đề nghị được xử lý, phát mại tài sản bảo đảm gồm: 01 Cầu trục 200T/40m; 01 Cầu trục 250T/60m theo Hợp đồng thế chấp số 449/06 ngày 18/11/2010 giữa Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H với CTCP đóng tàu HG. Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí phúc thẩm: Buộc Ngân hàng TMCP Đ phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm được trừ vào số tiền 2.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0001529 ngày 28/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K1, tỉnh Hải Dương. Ngân hàng TMCP Đ đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Kim Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện K1;
- Lưu: Hồ sơ, TA.

Trần Hữu Hiệu